TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN C - TP H** * * * * * * *	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: **124/2018/HS-ST**
Ngày: **03-10-2018.**

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN C - TP H

- Thành phần Hội đồng xét xử gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Tưởng Ngọc Tuấn**

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông **Nguyễn Hữu Trọng**

Ông **Nguyễn Ngọc Quý**

- Thư ký phiên tòa : Ông **Tô Mạnh Hà** – Thư ký TAND huyện C

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện C tham gia phiên tòa : Ông **Nguyễn Anh Tấn** – Kiểm sát viên.

Trong ngày 03 tháng 10 năm 2018 tại Trụ sở TAND huyện C, thành phố H xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 106/2018/TLST-HS ngày 07 tháng 9 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 102/2018/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 9 năm 2018 đối với bị cáo :

Phạm Thị H, sinh năm 1973; Đăng ký HKTT và chỗ ở: Thôn T, xã T, huyện C, TP H; nghề nghiệp: làm ruộng; trình độ văn hóa: 01/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: không; con ông Phạm Văn T và bà Nguyễn Thị V; có chồng là Nguyễn Hữu L; có 03 con, lớn sinh năm 1993 nhỏ sinh năm 2004; tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 07/12/2016 đến ngày 14/12/2016 thay đổi biện pháp ngăn chặn. Bị cáo tại ngoại. Có mặt tại phiên tòa.

**** Người bào chữa cho bị cáo H:*** Bà Phạm Ngọc L - Trợ giúp viên pháp lý - Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước thành phố H. Có mặt.

**** Người có quyền, lợi nghĩa vụ liên quan:*** Anh Bùi Thành T - sn 1985; Hiện công tác tại Đội cảnh sát giao thông số 12 - Công an thành phố H. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ ngày 06/12/2016, gia đình Phạm Thị H thuê xe ô tô BKS 29C- 747.13 của anh Nguyễn Hữu Q do anh Hoàng Trung L là lái xe chở hàng que tre làm tăm hương từ huyện C, tỉnh H về xã T, huyện C, TP. H.

Khoảng 04 giờ ngày 07/12/2016, sau khi bốc hàng lên xe ô tô, Hoàng Trung L điều khiển xe ô tô cùng với Phạm Thị H ngồi trên ca bin đi về nhà. Trên đường đi gặp anh Nguyễn Hữu T và chị Đào Thị T là người cùng thôn T vẫy xe xin đi nhờ và cùng ngồi trên ca bin xe. Khi xe ô tô do anh L điều khiển đi đến Km 35+ 800m QL6 thuộc khu T, thị trấn X, huyện C thì gặp tổ công tác của Đội Cảnh sát giao thông số 12 - Công an thành phố H đang làm nhiệm vụ, gồm các anh: Trương Việt S (Phó Đội trưởng) làm tổ trưởng cùng các anh Bùi Thành T, Hà Dương K, Nguyễn Trọng T, Hoàng Thanh T. Phát hiện trên ca bin xe ô tô có 4 người vượt quá quy định 1 người, anh Hà Dương K ra tín hiệu dừng xe để kiểm tra lỗi lái xe chở quá số người trên xe. Lái xe Hoàng Trung L dừng xe ô tô vào bên phải đường, xuống xe xuất trình giấy tờ xe ô tô, tổ công tác kiểm tra và thông báo cho lái xe biết lỗi vi phạm chở quá số người trên ca bin và yêu cầu lái xe điều khiển xe ô tô về Đội Cảnh sát giao thông số 12 kiểm tra cân tải trọng do chở hàng quá trọng tải. Thấy bị kiểm tra, Phạm Thị H đến gặp và nhận là chủ hàng, khi biết yêu cầu đưa xe về Đội CSGT số 12 để kiểm tra chở hàng quá trọng tải. Phạm Thị H bảo lái xe Hoàng Trung L trèo lên thùng xe tự hạ tải bằng việc tháo hàng bê bó que tăm hương vứt xuống đất. Anh Bùi Thành T yêu cầu dừng lại thì bị H chửi bới và đi ra phía sau thùng xe mở chốt khóa nhằm hạ tải xuống đường, ông Tuyên ngăn lại và yêu cầu chấp hành thì bị H dùng tay phải tát vào mặt anh T và dùng tay trái hất làm mũ kepi anh T đội trên đầu rơi xuống đất. Do bị Phạm Thị H cản trở lực lượng Cảnh sát giao thông đang làm nhiệm vụ, tổ công tác đã điện báo Công an Thị Trấn X đến ngăn chặn và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Phạm Thị H. Thu giữ vật chứng gồm: 01 chiếc đĩa CD ghi hình và tiếng Phạm Thị H cản trở CSGT; 01 xe ô tô BKS 29C-.13.

Quá trình điều tra, do Phạm Thị H phải điều trị phẫu thuật bệnh hiểm nghèo; sau khi được tại ngoại Hoa đi điều trị tại bệnh viện tâm thần. Ngày 16/02/2017, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C Quyết định trưng cầu giám định tình trạng tâm thần của Phạm Thị H làm căn cứ xử lý.

Tại Kết luận giám định sức khỏe tâm thần số 17/KHTH-BV ngày 20/02/2017 của Bệnh viện tâm thần trung ương I - Bộ Y Tế kết luận: *"Chuẩn đoán ra viện: chị Phạm Thị H mắc giai đoạn hưng cảm (mã bệnh theo ICD 10: F 30). Hiện tại tâm thần ở giai đoạn ổn định"*.

Ngày 25/4/2017, CQĐT Công an huyện C ra Quyết định số 117 trưng cầu giám định tình trạng tâm thần của Phạm Thị H làm căn cứ để xử lý vụ án.

Tại Kết luận giám định pháp y tâm thần số 189/KLGĐ ngày 16/6/2017, Viện pháp y tâm thần trung ương kết luận:

"Trước và trong khi thực hiện hành vi phạm tội (ngày 07/12/2016) bị can Phạm Thị H bị bệnh rối loạn cảm xúc lưỡng cực giai đoạn hưng cảm nhẹ. Theo phân loại bệnh quốc tế lần thứ 10 năm 1992 bệnh có mã số F31.1. ***Bị can bị hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.***

Tại thời điểm giám định bị can bị bệnh rối loạn cảm xúc lưỡng cực hiện tại giai đoạn hưng cảm không có triệu chứng loạn thần. Theo phân loại bệnh quốc tế lần thứ 10 năm 1992 bệnh có mã số F31.1. ***Bị can mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi"***

Căn cứ tình trạng sức khoẻ tâm thần của Phạm Thị H, đơn đề nghị giám định lại tình trạng tâm thần của Phạm Thị H của đại diện gia đình, trợ giúp viên pháp lý bào chữa cho Phạm Thị H. Ngày 19/6/2017, Viện KSND huyện C ra quyết định số 01/QĐ-VKS Quyết định áp dụng biện pháp bắt buộc chữa bệnh đối với Phạm Thị H. Đồng thời, CQĐT ra quyết định tạm đình chỉ điều tra vụ án, tạm đình chỉ điều tra bị can đối với Phạm Thị H.

Căn cứ Kết luận giám định sức khỏe tâm thần số 101 ngày 26/6/2018 của Bệnh viện tâm thần TWI - Bộ y tế kết luận: *"Phạm Thị H có sức khoẻ tâm thần hiện tại ở giai đoạn khỏi bệnh, không cần điều trị nội trú tại bệnh viện"*. Viện KSND huyện C ra Quyết định số 01/QĐ-VKS ngày 02/7/2018 Quyết định đình chỉ thi hành biện pháp bắt buộc chữa bệnh đối với Phạm Thị H.

Bệnh án nội trú số 4001/16 ngày 02/7/2018 của Bệnh viện tâm thần trung ương thể hiện: *Bị can Phạm Thị H vào viện điều trị bắt buộc ngày 10/8/2017, ra viện ngày 20/7/2018.*

Ngày 05/7/2018, CQĐT Công an huyện C tiếp tục ra Quyết định số 185/CQĐT trưng cầu giám định tình trạng sức khoẻ tâm thần sau bắt buộc chữa bệnh đối với Phạm Thị H để xử lý theo quy định của pháp luật.

Tại Bản kết luận giám định sức khoẻ tâm thần sau điều trị bắt buộc chữa bệnh số 39/GĐSKTT-SBBCB ngày 20/7/2018 của Viện pháp y tâm thần trung ương I - Bộ Y Tế kết luận: *"Tại thời điểm giám định bệnh nhân Phạm Thị H bị bệnh Rối loạn cảm xúc lưỡng cực hiện tại giai đoạn hưng cảm không có triệu chứng loạn thần. Theo phân loại bệnh quốc tế lần thứ 10 năm 1992 bệnh có mã số F31.1. Bệnh ở giai đoạn ổn định. Bệnh nhân đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi. Không cần áp dụng biện pháp bắt buộc chữa bệnh"*.

Ngoài ra, Phạm Thị H còn bị bệnh hiểm nghèo (u tủy dẫn đến liệt hai chân), quá trình điều trị như sau:

- Từ ngày 31/5/2016 đến ngày 08/6/2016 Mổ u tủy tại bệnh viện V;

- Từ ngày 08/6/2016 đến ngày 20/7/2016 điều trị phục hồi chức năng tại bệnh viện B, sau đó điều trị ngoại trú tại nhà.

- Do bệnh tiến triển nặng, từ ngày 14/9/2018 và hiện nay đang điều trị tại bệnh viện Giao thông vận tải, sức khỏe yếu, không tự đi lại được.

Tại cáo trạng số 103/CT-VKS ngày 07/9/2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện C đã truy tố Phạm Thị H về tội Chống người thi hành công vụ theo khoản 1 Điều 257 BLHS năm 1999.

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện C sau khi phân tích, giữ nguyên quan điểm và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Phạm Thị H phạm tội Chống người thi hành công vụ và áp dụng khoản 1 Điều 257 BLHS năm 1999; điểm h, n, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 60 Bộ luật hình sự năm 1999; Đề nghị phạt Phạm Thị H từ 6-9 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 đến 18 tháng.

Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Tại phiên tòa, bị cáo Phạm Thị H thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng. Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo vì bị cáo bị bệnh hiểm nghèo bị u tủy liệt hai chân đang phải điều trị phục hồi chức năng, thời gian sống không còn được bao lâu, mong được sự khoan hồng của pháp luật, tạo điều kiện cho bị cáo được gia đình tiếp tục cho đi chữa bệnh.

Người bào chữa cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ đối với bị cáo H và cho bị cáo H được cải tạo tại địa phương tạo điều kiện cho bị cáo chữa bệnh U tủy sống.

Căn cứ các chứng cứ và tài liệu được thẩm tra tại phiên toà, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Cơ quan điều tra Công an huyện C, Viện kiểm sát nhân dân huyện C, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình Điều tra, Truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không có ý kiến khiếu nại về quyết định, hành vi của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các quyết định, hành vi tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2]. Về nội dung: Tại phiên toà bị cáo Phạm Thị H khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như lời khai tại Cơ quan điều tra và nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện C đã quy kết. Lời khai của bị cáo phù hợp lời khai của những người làm chứng. Nh- vậy có đủ cơ sở khẳng định. Khoảng 07 giờ ngày 07/12/2016, tại Km 35+800m QL6 thuộc khu T, thị trấn X, huyện C, TP. H, trong khi thi hành nhiệm vụ Đội Cảnh sát giao thông số 12 – Công an thành phố H kiểm tra xe ô tô BKS 29C- .13 của lái xe Hoàng Trung L chở thuê hàng tăm hương cho bị cáo H, phát hiện chở quá số người quy định, có dấu hiệu chở hàng vượt quá tải trọng cho phép, các đồng chí công an yêu cầu đưa xe về để cân trọng tải, Phạm Thị H đã không chấp hành mà có hành vi cản trở, chống đối

tổ công tác CSGT đang làm nhiệm vụ, bị cáo H đã dùng tay phải tát một cái vào mặt anh Bùi Thành T là cán bộ cảnh sát giao thông và vung tay hất làm mũ kepi của anh T đang đội trên đầu rơi xuống đất. Hành vi trên của Phạm Thị H đã phạm vào tội Chống người thi hành công vụ theo quy định tại khoản 1 Điều 257 BLHS năm 1999. Cáo trạng truy tố bị cáo với tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3]. Xét tính chất, mức độ, hành vi phạm tội và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo thì thấy: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự quản lý hành chính. Vì vậy việc đưa Phạm Thị H ra xử lý hình sự và áp dụng hình phạt đối với bị cáo là cần thiết, nhằm đáp ứng yêu cầu đấu tranh phòng, chống tội phạm.

[4]. Đánh giá các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đối với bị cáo: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng, bị cáo là phụ nữ bị mắc bệnh tâm thần; khi thực hiện hành vi phạm tội và hiện tại bị hạn chế khả năng nhận thức, điều khiển hành vi. Sau khi phạm tội bị mất hết khả năng nhận thức và điều khiển hành vi, đã bị áp dụng biện pháp bắt buộc chữa bệnh tại Bệnh viện tâm thần Trung ương I từ ngày 10/8/2017 đến 02/7/2018. Ngoài ra bị cáo còn bị bệnh hiểm nghèo U tủy dẫn đến liệt hai chân, đã mổ lấy u, hiện tại không tự đi lại được, tiên lượng xấu. Bản thân bị cáo và gia đình đang phải nuôi dưỡng mẹ liệt sỹ, thuộc thành phần gia đình có công với cách mạng, có bác được tặng thưởng nhiều Huân, Huy chương. Quá trình điều tra và tại phiên tòa khai báo thành khẩn, tỏ ra ăn năn hối cải; bị cáo chưa có tiền án tiền sự, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Đây là các tình tiết giảm nhẹ theo điểm h, n, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 BLHS năm 1999. Xét bị cáo phạm tội có mức độ, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, lại đang mắc bệnh hiểm nghèo không còn khả năng gây nguy hiểm cho xã hội nên áp dụng hình phạt tù cho hưởng án treo, tạo điều kiện cho bị cáo được tiếp tục chữa bệnh, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

Ngoài hình phạt chính, bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền, xét thấy bị cáo H hiện đang điều trị bệnh hiểm nghèo, gia đình hoàn cảnh khó khăn nên miễn hình phạt bổ sung bằng tiền cho bị cáo.

Đối với anh Bùi Thành T bị H chống đối dùng tay tát vào mặt nhưng không bị thương tích, anh T tự điều trị và có đơn xin từ chối giám định thương tích và không yêu cầu bồi thường gì khác nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với lái xe Hoàng Trung L có hành vi chở người trong buồng lái quá số người quy định, vượt tải trọng cho phép tham gia giao thông (trên 150%) của Hoàng Trung L, Công an thành phố H đã xử phạt hành chính theo quy định tại Nghị định 46/NĐ-CP ngày 26/5/2016 của Chính Phủ là có căn cứ, đúng pháp luật.

Đối với chiếc xe ô tô BKS 29C- .13, do gia đình Phạm Thị H thuê chở hàng tăm hương, CQĐT xác minh chủ sở hữu là của anh Nguyễn Hữu Q, xe có đầy đủ giấy tờ hợp pháp. Ngày 20/12/2016, CQĐT Công an huyện C đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại cho anh Q là có căn cứ pháp luật.

[5]. Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố **Phạm Thị H** phạm tội "Chống người thi hành công vụ".

Căn cứ khoản 1 Điều 257; điểm h, n, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 60 Bộ luật hình sự năm 1999.

Phạt **Phạm Thị H 09 (chín)** tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Phạm Thị H cho UBND xã T, huyện C, TP H và gia đình giám sát trong thời gian thử thách.

Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Buộc Phạm Thị H phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Căn cứ Điều 331 Bộ luật tố tụng hình sự bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Tưởng Ngọc Tuấn

Nơi nhận
- TA TP Hà Nội
- VKS; CA,- THADS huyện C;
- Bị cáo;
-Người có quyền lợi liên quan;
- Người bào chữa;
- Lưu hs

Thành viên Hội đồng xét xử **Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà**